| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CAM RANH**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |
| Số: **06**/2022/QĐST-HNGĐ | *Cam Ranh, ngày 10 tháng 3 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 03/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Trần Thị Nguyệt H, Sinh năm: 1996

Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Sơn, phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Nguyễn Hoàng D, Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Sơn, phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Bà Trần Thị Nguyệt H và ông Nguyễn Hoàng D đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 62 ngày 30/9/2016. Quan hệ hôn nhân lâm vào trạng thái trầm trọng, không hòa giải được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án công nhận bà Trần Thị Nguyệt H và ông Nguyễn Hoàng D thuận tình ly hôn.

[2] Bà Trần Thị Nguyệt H và ông Nguyễn Hoàng D thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các vấn đề phải giải quyết trong việc hôn nhân gia đình gồm: Tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và lệ phí dân sự sơ thẩm.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Nguyệt H và ông Nguyễn Hoàng D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Hoàng A, sinh ngày 17/10/2017 cho bà Trần Thị Nguyệt H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Nguyễn Hoàng D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng một tháng) từ tháng 3 năm 2022 cho đến khi cháu Nguyễn Trần Hoàng A tròn 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

** Quy định chung:*

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Nguyệt H và ông Nguyễn Hoàng D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị Nguyệt H và ông Nguyễn Hoàng D mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung" nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006758 ngày 12/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh;
- UBND phường Cam Phú, TP. Cam Ranh;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Huy Hoàng**